VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 08 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 33/TTr-CP ngày 18/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 288 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH
CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN
ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM
(Kèm theo Quyết định số 205/QĐ-CTN ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Phạm Thúy Em**, sinh ngày 08/10/1985 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1085 ngày 12/9/2001
Hiện trú tại: Tầng 2, số 17, phố Trung Hiếu, khóm 015, phường Trung Hiếu, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002578 cấp ngày 19/7/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

2. **Đỗ Bích Huyền**, sinh ngày 26/7/1989 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 355 ngày 27/9/2007
Hiện trú tại: Số 175-2 Sa Luân Hậu, khóm 008, thôn Luân Hậu, xã Mạch Liêu, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6469694 cấp ngày 13/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xà Phiên, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

3. **Phạm Thị Nguyệt**, sinh ngày 01/01/1996 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 130 ngày 08/10/2002
Hiện trú tại: Tầng 14-12, số 33, đường Minh Triết, khóm 067, phường Đỉnh Thái, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8148261 cấp ngày 09/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Tuyến, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

4. **Trương Thúy Phương**, sinh ngày 30/8/1997 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 326 ngày 04/10/1997
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 286, đường Vĩnh Khánh Nhị, khóm 005, phường Hạ Phố, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5806613 cấp ngày 01/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

5. **Hứa Thị Thùy**, sinh ngày 20/8/1983 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, Giấy khai sinh số 84 ngày 10/7/2018
Hiện trú tại: Số 23, phố Trung Nhị, khóm 011, phường Đại Khảm, khu Bát Lí, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264921 cấp ngày 24/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình

6. **Nguyễn Thị Phương Oanh**, sinh ngày 12/4/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 188 ngày 02/7/1997
Hiện trú tại: Tầng 2, số 15, ngõ 196, đường Dân An Tây, khóm 010, phường Quang Minh, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3496418 cấp ngày 12/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

7. **Phan Thị Phiếu**, sinh ngày 08/7/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 349 ngày 16/9/1997
Hiện trú tại: Tầng 4, số 223, phố Ninh Ba Tây, khóm 008, phường Vĩnh Xương, khu Trung Chính, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6244337 cấp ngày 13/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

8. **Vũ Thị Thùy Dung**, sinh ngày 28/5/1982 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thất Hùng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 88 ngày 12/10/2011
Hiện trú tại: Số 8, ngõ 123, phố Bắc Viên, khóm 006, phường Bắc Hồ, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5759159 cấp ngày 26/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

9. **Nguyễn Thị Thương Huyền**, sinh ngày 10/7/1983 tại Vĩnh Phúc — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liên Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, Giấy khai sinh ngày 29/7/1983
Hiện trú tại: Số 7, phố Tự Do, khóm 002, phường Chiếu Nam, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00050280 cấp ngày 08/9/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

10. **Tạ Ngọc Giàu**, sinh ngày 13/10/1996 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 337 ngày 19/11/1996
Hiện trú tại: Số 14, ngách 24, ngõ 19, phố Văn Tam Tam, khóm 016, phường Đại Hồ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6061905 cấp ngày 17/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

11. **Lê Hồ Việt Vương**, sinh ngày 22/4/1998 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 24 ngày 23/10/2002
Hiện trú tại: Tầng 10, số 24, ngõ 159, đoạn 2, đường Hưng Nam, khóm 025, phường Đỉnh Nam, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6521180 cấp ngày 29/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

12. **Đỗ Thị Chiên**, sinh ngày 25/10/1972 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
Hiện trú tại: Số 51, phố Dương Minh Nhị, khóm 012, phường Phúc Lâm, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1871609 cấp ngày 07/9/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Tân, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

13. **Dương Thị Kim Anh**, sinh ngày 06/01/1988 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh năm 1998
Hiện trú tại: Tầng 5-5, số 46, đoạn 3, đường Trung Hoa, khóm 002, phường Đài Khê, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2561395 cấp ngày 04/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

14. **Nguyễn Thị Sứng**, sinh ngày 15/5/1968 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 17 ngày 26/01/2022
Hiện trú tại: Số 433, đường Quang Hưng, khóm 006, phường Vĩnh Long, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1865967 cấp ngày 31/7/2019 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên

15. **Nguyễn Thị Hoa**, sinh ngày 10/02/1992 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 01 ngày 03/01/2017
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 70, phố Phúc Nguyên, khóm 021, phường Phúc Nguyên, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8536905 cấp ngày 15/11/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

16. **Nguyễn Thị An**, sinh ngày 13/12/1995 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 65 ngày 15/12/1995
Hiện trú tại: Tầng 10, số 32, phố Từ Quang, khóm 008, phường Từ Văn, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0981635 cấp ngày 09/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội

17. **Nguyễn Thị Hồng Đào**, sinh ngày 20/02/1993 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 260 ngày 19/8/1997
Hiện trú tại: Số 36, đoạn 1, đường Trung Hoàn, khóm 008, phường Huỳnh Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2609812 cấp ngày 22/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

18. **Nguyễn Kim Quyên**, sinh ngày 01/01/1988 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 50 ngày 07/3/2012
Hiện trú tại: Tầng 4-8, số 97, phố Phúc Long, khóm 010, phường Lục Hợp, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5728808 cấp ngày 28/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

19. **Huỳnh Cẩm Hồng**, sinh ngày 15/01/1979 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 280 ngày 12/7/1998
Hiện trú tại: Số 6-1, ngõ 1, đường Nhân Ái, khóm 011, thôn Tân Thành, xã Tân Thành, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0565106 cấp ngày 25/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

20. **Cao Hồng Như**, sinh ngày 08/4/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 656 ngày 06/8/1993
Hiện trú tại: Tầng 3, số 22, ngách 66, ngõ 265, đoạn 2, đường Đại Quan, khóm 006, phường Phúc An, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8492907 cấp ngày 14/10/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

21. **Phạm Thị Thúy**, sinh ngày 12/01/1976 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 228 ngày 05/12/2012
Hiện trú tại: Tầng 8, số 2, ngõ 1046, đường Cửu Như Tư, khóm 032, phường Quang Vinh, khu Cổ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9791469 cấp ngày 11/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

22. **Nguyễn Thị Nga**, sinh ngày 26/3/1991 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lục Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 260 ngày 05/11/2015
Hiện trú tại: Số 290, phố Vinh An Nhất, khóm 026, phường Trung Chính, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0665579 cấp ngày 03/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lục Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

23. **Hứa Thị Ngọc Duyên**, sinh ngày 27/7/1995 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 236 ngày 02/10/2006
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 253, đường Dân Tộc, khóm 007, phường Chương An, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7558498 cấp ngày 14/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tây Yên A, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

24. **Lưu Tuyết Cầm**, sinh ngày 15/02/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hiện trú tại: Số 66, đường Văn Đông, khóm 011, phường Thiết Sơn, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2014554 cấp ngày 12/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

25. **Bùi Kim Thu Thảo**, sinh ngày 04/11/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 462 ngày 19/12/2000
Hiện trú tại: Số 9-3, ngõ 128, đường Trung Sơn, khóm 013, phường Doanh Phúc, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3816258 cấp ngày 29/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

26. **Ngô Thị Thanh**, sinh ngày 30/11/1990 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa
Hiện trú tại: Tầng 4-1, số 8, ngõ 169, đường Bắc Tân, khóm 004, phường Chính Đức, khu Đạm Thủy, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0335904 cấp ngày 20/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

27. **Ngô Thị Ngát**, sinh ngày 14/10/1989 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 90 ngày 12/5/1990
Hiện trú tại: Tầng 7, số 87-1, đoạn 1, đường Trùng Khánh Bắc, khóm 005, phường Kiến Công, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2362015 cấp ngày 07/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

28. **Huỳnh Lệ Vân**, sinh ngày 23/6/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 84 ngày 24/6/1995
Hiện trú tại: Số 61, đường Đăng Sơn, khóm 004, phường Tuyền Nguyên, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6143467 cấp ngày 10/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

29. **Tạ Quang Trung**, sinh ngày 18/9/1991 tại Thái Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 31 ngày 26/9/1991
Hiện trú tại: Số 15-11, đường Trung Chính, khóm 014, thôn Xương Long, xã Giai Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00094318 cấp ngày 26/10/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

30. **Nguyễn Thị Tuyến**, sinh ngày 23/11/1985 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 100 ngày 14/4/2017
Hiện trú tại: Tầng 5, số 1, ngách 9, ngõ 59, đoạn 1, đường Mộc Sách, khóm 019, phường Thí Viện, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884778 cấp ngày 14/5/2019 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Song Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

31. **Trần Thị Thu Vân**, sinh ngày 30/11/1992 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 253 ngày 01/10/1992
Hiện trú tại: Tầng 2, số 17, ngõ 322, phố Phục Hoa, khóm 017, phường Hưng Hoa, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231985 cấp ngày 02/12/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hòa Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

32. **Phan Thị Thúy**, sinh ngày 01/7/1993 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 66 ngày 21/6/2003
Hiện trú tại: Số 201, đường Cao Song, khóm 023, phường Cao Song, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0469378 cấp ngày 08/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Tín, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông

33. **Phạm Thị Thập**, sinh ngày 10/5/1975 tại Ninh Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, Giấy khai sinh số 171 ngày 16/12/2013
Hiện trú tại: Số 52, ngõ 370, đoạn 3, đường Chí Thiện, khóm 009, phường Khê Sơn, khu Sỹ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4026301 cấp ngày 18/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

34. **Lâm Thị Ngọc Quyền**, sinh ngày 02/3/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 199 ngày 14/6/2002
Hiện trú tại: Số 1, ngách 223, ngõ 181, đoạn 3, đường Đông Sơn, khóm 021, thông Vĩnh Mỹ, xã Đông Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7771569 cấp ngày 15/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

35. **Nguyễn Như Ý**, sinh ngày 23/02/1996 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 128 ngày 31/3/2017
Hiện trú tại: Tầng 5, số 18-1, ngõ 48, phố Khang Lạc, khóm 004, phường Đông Hồ, khu Nội Hồ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9036977 cấp ngày 06/5/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

36. **Lầu Mỹ Phùng**, sinh ngày 08/10/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 222 ngày 22/10/1992
Hiện trú tại: Tầng 5-2, số 61, phố Đông Thành Nhị, khóm 005, phường Kiến Thành, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8411387 cấp ngày 03/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

37. **Ninh Thị Thu Hiền**, sinh ngày 22/6/1996 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 218 ngày 14/9/1996
Hiện trú tại: Số 613, đường Vinh Quang, khóm 001, thôn Phụng Sơn, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2574875 cấp ngày 02/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

38. **Phan Thị Mỹ Hạnh**, sinh ngày 14/4/1976 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 25 ngày 02/4/1999
Hiện trú tại: Số 11, ngõ 197, đường Nguyên Hóa, khóm 021, phường Trung Ương, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2368052 cấp ngày 26/4/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

39. **Vũ Thị Hiền**, sinh ngày 14/3/1990 tại Hòa Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, Giấy khai sinh số 72 ngày 19/11/1993
Hiện trú tại: Tầng 7, số 31, ngõ 232, đoạn 2, đường Mai Sư, khóm 002, phường Thụy Khê, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370245 cấp ngày 04/6/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Liên Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình

40. **Từ Gia Lệ**, sinh ngày 04/7/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 121 ngày 10/7/1991
Hiện trú tại: Số 76-2, đường Tráng Lục, khóm 009, thôn Trung Hiếu, xã Tráng Vi, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0411981 cấp ngày 14/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

41. **Vi Tố Nhung**, sinh ngày 16/9/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 378 ngày 15/10/1990
Hiện trú tại: Tầng 4, số 223, đoạn 3, đường Minh Chí, khóm 002, phường Quý Hòa, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5905794 cấp ngày 16/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

42. **Nguyễn Thị Kim Thanh**, sinh ngày 11/12/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 61 ngày 22/3/1999
Hiện trú tại: Số 47, ngõ Cao Mã Nhị, khóm 023, phường Nhân Mỹ, khu Điểu Tùng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3431259 cấp ngày 14/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

43. **Nguyễn Như Ý**, sinh ngày 27/11/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 831 ngày 21/11/2018
Hiện trú tại: Số 213, phố Lập Tân, khóm 001, phường Lập Đức, khu Đại Lí, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4405909 cấp ngày 05/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

44. **Nguyễn Ngọc Như Bình**, sinh ngày 19/02/1998 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 62 ngày 11/6/1999
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 11, phố Tường Châu Nhất, khóm 012, phường Tường Châu, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7767740 cấp ngày 11/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

45. **Nguyễn Thị Kim Thoa**, sinh ngày 20/9/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 375 ngày 01/9/1997
Hiện trú tại: Số 8 Tân Hưng Khanh, khóm 007, phường Long Thành, khu Thạch Đính, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3812512 cấp ngày 25/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

46. **Đào Thị Lý**, sinh ngày 25/6/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 219 ngày 13/8/2001
Hiện trú tại: Số 27-47 Bì Giác, khóm 030, thôn Phúc Lạc, xã Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3130785 cấp ngày 02/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

47. **Nguyễn Thị Diễm My**, sinh ngày 22/9/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 191 ngày 26/12/2003
Hiện trú tại: Số 51, ngõ 146, đoạn 2, đường Trung Phong, khóm 001, phường Nhân An, thị trấn Quan Tây, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7644615 cấp ngày 27/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

48. **Vũ Thị An**, sinh ngày 09/5/1976 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 200 ngày 19/10/2015
Hiện trú tại: Số 268, phố Kim Long, khóm 005, phường Đông Xuyên, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1827721 cấp ngày 06/4/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Chu Điện, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

49. **Nguyễn Văn Thành**, sinh ngày 25/8/1982 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 376 ngày 24/9/2014
Hiện trú tại: Số 181-6 Phiên Tử Liêu, khóm 012, phường Hải Đăng, khu Giai Lí, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6363424 cấp ngày 07/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

50. **Phạm Thị Diễm My**, sinh ngày 09/5/2000 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 79 ngày 27/4/2015
Hiện trú tại: Số 117, đường Dân Tộc, khóm 036, phường Phúc Lệ, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8207955 cấp ngày 23/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

51. **Nguyễn Thị Tú Trinh**, sinh ngày 05/5/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 163 ngày 04/9/1996
Hiện trú tại: Tầng 2, số 17, ngõ 36, đường Phật Công, khóm 030, phường Thảo Nha, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4019921 cấp ngày 16/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

52. **Huỳnh Thị Út**, sinh ngày 03/12/1989 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phú Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 92 ngày 18/7/1998
Hiện trú tại: Số 7, phố Quang Phục, khóm 015, phường Trung Đàn, khu Mỹ Nồng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5665872 cấp ngày 16/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Mỹ Đông, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

53. **Vũ Thị Tằm**, sinh ngày 10/4/1974 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 60 ngày 07/7/2022
Hiện trú tại: Tầng 7, số 1, phố Nhân Đức Ngũ, khóm 009, phường Nhân Hòa, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6692422 cấp ngày 13/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

54. **Lê Thị Tươi**, sinh ngày 01/01/1985 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 190 ngày 04/9/1993
Hiện trú tại: Tầng 11, số 23, ngõ 1, đường Vĩnh Ninh, khóm 037, phường Vĩnh Ninh, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0411517 cấp ngày 14/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

55. **Hoàng Thị Hạnh**, sinh ngày 25/10/1979 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 30 ngày 14/4/2004
Hiện trú tại: Số 30, ngõ 813, đường Đại Tân, khóm 014, phường Tân Trang, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0134249 cấp ngày 05/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

56. **Trần Thị Hằng**, sinh ngày 28/8/1997 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hùng Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh ngày 03/01/2000
Hiện trú tại: Tầng 5, số 382, đường Tân Trung Bắc, khóm 015, phường Phổ Trung, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1586917 cấp ngày 13/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Xuân, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

57. **Trần Thị Hiền**, sinh ngày 11/3/1994 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 107 ngày 31/7/1996
Hiện trú tại: Số 110, ngõ 1906, đường Hưng Phong, khóm 011, phường Đại An, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0495970 cấp ngày 28/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

58. **Đào Thị Vân**, sinh ngày 26/5/1975 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 175 ngày 21/12/2010
Hiện trú tại: Tầng 5-2, số 40, đoạn 1, đường Tân Nam, khóm 007, phường Nam Khảm, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9687263 cấp ngày 07/10/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hà Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

59. **Lê Thị Thu Sương**, sinh ngày 01/4/1999 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 304 ngày 28/10/1999
Hiện trú tại: Số 11, ngách 4, ngõ 205, đoạn 2, đường Kiến Hưng, khóm 014, thôn Kỳ Đỉnh, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8000260 cấp ngày 12/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

60. **Lê Thị Thùy Linh**, sinh ngày 06/10/1987 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 247 ngày 21/5/2019
Hiện trú tại: Tầng 3, số 9, ngách 7, ngõ 120, đoạn 6, đường Dân Quyền Đông, khóm 003, phường Hồ Nguyên, Khu Nội Hồ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7711064 cấp ngày 07/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực 3, Phường 4, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

61. **Nguyễn Thị Huỳnh Đào**, sinh ngày 05/4/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 57 ngày 16/4/1994
Hiện trú tại: Số 158, ngõ 100, đường Đáp Cước Nhất, phường Nam Cảng, khu Đại Yên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3422988 cấp ngày 06/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Phú Mỹ, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

62. **Ngàn A Lìn**, sinh ngày 10/6/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 196 ngày 04/5/1994
Hiện trú tại: Tầng 10-3, số 7, ngõ 161, đường Đạo Hương, khóm 011, phường Đạo Hương, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7707836 cấp ngày 02/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

63. **Nguyễn Thị Nhung**, sinh ngày 09/11/1995 tại Ninh Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, Giấy khai sinh ngày 12/01/1996

Hiện trú tại: Tầng 10, số 182-1, đường Cơ Kim Nhất, khóm 003, phường Vũ Luân, quận An Lạc, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8528486 cấp ngày 18/11/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ninh Khang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

64. **Nguyễn Thu Hường**, sinh ngày 13/3/1973 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 48 ngày 05/6/2019
Hiện trú tại: Số 19, ngách 141, ngõ 975, đoạn 1, đường Quốc tế, khóm 020, phường Trung Đức, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7575872 cấp ngày 10/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Cầu Gồ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

65. **Nguyễn Thị Hằng**, sinh ngày 25/3/1985 tại Hải Dương — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 25 ngày 28/3/1985
Hiện trú tại: Số 84-2, đường Kiện Dân, khóm 007, phường Kiện Dân, Khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9728832 cấp ngày 11/11/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Dân Chủ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

66. **Hoàng Thị Thu Hoài**, sinh ngày 09/6/1985 tại Quảng Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 03 ngày 17/01/2006
Hiện trú tại: Tầng 8-5, số 73, phố Nam Phúc, khóm 009, phường Nam Hưng, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2200995 cấp ngày 11/3/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

67. **Lê Kim Ngọc**, sinh ngày 04/01/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 13 ngày 20/01/1994
Hiện trú tại: Số 24, ngách 2, ngõ 19, phố Trung Hiếu, khóm 024, phường Sơn Cước, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9195371 cấp ngày 15/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

68. **Trịnh Huỳnh Lê**, sinh ngày 15/6/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 84 ngày 13/7/1983
Hiện trú tại: Tầng 5, số 90, phố Đồng Đức 7, khóm 011, phường Bảo Khánh, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2328060 cấp ngày 05/01/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 12, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

69. **Nguyễn Thị Hồng Phượng**, sinh ngày 17/5/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 650 ngày 02/10/2000
Hiện trú tại: Số 2, đường Thanh Tuyền, khóm 010, phường Lâm Sâm, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6216875 cấp ngày 07/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

70. **Nguyễn Thị Bích Tuyền**, sinh ngày 17/01/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 389 ngày 06/8/2004

Hiện trú tại: Tầng 3, số 49, ngách 13, ngõ 512, đường Dân tộc Đông, khóm 017, phường Hạ Bì, khu Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4920592 cấp ngày 17/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Đông Bình, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

71. **Nguyễn Thị Huệ**, sinh ngày 24/6/1994 tại Quảng Ngãi Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Giấy khai sinh số 183 ngày 08/10/1994
Hiện trú tại: Số 468, đường Chấn Phúc, khóm 008, phường Tân Quang, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0432138 cấp ngày 05/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

72. **Nguyễn Thùy Duyên**, sinh ngày 09/02/1994 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 664 ngày 14/9/1996
Hiện trú tại: Tầng 3, số 78, ngách 14, ngõ 10, đoạn 3, đường Tú Lãng, khóm 003, phường Tú Phúc, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9562339 cấp ngày 05/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

73. **Lê Thị Mỹ Dung**, sinh ngày 10/3/1988 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 153 ngày 01/9/1995
Hiện trú tại: Số 23, ngõ 26, đường Tam Dân Bắc, khóm 019, phường Mai Khê, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9402301 cấp ngày 07/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

74. **Trần Thị Bích Trâm**, sinh ngày 15/8/2000 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kế Thành, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 994 ngày 15/10/2018
Hiện trú tại: Tầng 4, số 12, ngõ 403, phố Phú Viễn, khóm 001, phường Trang Kính, khu Tùng Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6155003 cấp ngày 06/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kế Thành, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

75. **Lê Thị Dương**, sinh ngày 01/01/1989 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 345 ngày 19/8/1997
Hiện trú tại: Số 864, Tân Ôn, khóm 014, phường Tân Dân, thị trấn Bố Đại, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3422299 cấp ngày 07/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

76. **Nguyễn Thị Ngọc Trân**, sinh ngày 01/3/1998 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Văn Thành, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 60 ngày 30/8/2003
Hiện trú tại: Số 13-3, ngách 20, ngõ 516, đoạn 1, đường Vạn Thọ, khóm 004, phường Long Thọ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2692909 cấp ngày 11/01/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nguyễn Văn Thành, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

77. **Phạm Thị Tuyết Sang**, sinh ngày 29/6/1993 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 39 ngày 12/8/1993
Hiện trú tại: Số 324, Quả Nghị Hậu, khóm 005, phường Thần Nông, khu Liễu Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8297789 cấp ngày 28/8/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Đoài, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

78. **Nguyễn Thị Mỹ Huyền**, sinh ngày 20/6/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 141 ngày 24/6/2004
Hiện trú tại: Số 8, ngách 7, ngõ 14, đường Vũ Xương, khóm 021, phường Đầu Phần, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6224680 cấp ngày 28/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

79. **Lê Thị Kim Tư**, sinh ngày 14/6/1991 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 281 ngày 22/8/2011
Hiện trú tại: Số 118, đường Sơn Cước, khóm 002, thôn Bình Hòa, xã Đại Thôn, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8351630 cấp ngày 08/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

80. **Phạm Thị Thùy**, sinh ngày 28/7/1995 tại Lào Cai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Giấy khai sinh ngày 02/11/1997

Hiện trú tại: Tầng 6, số 52, phố Xương Phú, khóm 030, phường Bồn Quán, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3859724 cấp ngày 31/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

81. **Lưu Mỹ Thanh**, sinh ngày 14/01/1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 2, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 277 ngày 30/01/1985
Hiện trú tại: Tầng 3, số 38-8, đường Quỳnh Lâm, khóm 001, phường Tân Phong, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0280546 cấp ngày 08/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 6, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

82. **Ngô Thị Sanh**, sinh ngày 20/8/1994 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 741 ngày 24/12/2018
Hiện trú tại: Số 79-23 đường Đại Quang, khóm 009, phường Đại Quang, thị trấn Hằng Xuân, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3131911 cấp ngày 29/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

83. **Huỳnh Ngọc Phượng**, sinh ngày 16/7/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 184 ngày 26/12/2000
Hiện trú tại: Số 21, ngách 18, ngõ 98 đường Phong Hưng, khóm 031, phường Phong Dã, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7423683 cấp ngày 23/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

84. **Đặng Thị Yến**, sinh ngày 10/5/1978 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 10 ngày 25/12/2009
Hiện trú tại: Số 490, đường Quang Hoa, khóm 035, phường Trúc Lâm, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2961269 cấp ngày 24/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang

85. **Lê Thị Ly**, sinh ngày 01/5/1992 tại Khánh Hòa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Giang Ly, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, Giấy khai sinh số 73 ngày 19/02/2009
Hiện trú tại: Tầng 2, số 242-4, phố Nam Nhã, khóm 003, phường Cựu Xã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120293 cấp ngày 07/02/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Giang Ly, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

86. **Nguyễn Thị Diễm Hân**, sinh ngày 05/7/1997 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 01 ngày 20/8/2001
Hiện trú tại: Tầng 11, số 278 đường Trung Chính, khóm 017, phường Bích Hà, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7741587 cấp ngày 09/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

87. **Trần Thị Ngọc Hà**, sinh ngày 27/10/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 225 ngày 04/11/1995
Hiện trú tại: Số 201, đường Hà Đông, khóm 010, phường Hà Đông, thị trấn Khê Hồ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0340341 cấp ngày 19/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

88. **Nguyễn Thị Trang**, sinh ngày 10/4/1994 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hội, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 571 ngày 31/8/2001
Hiện trú tại: Số 129, đường Dân Quyền, khóm 010, phường Vĩnh Hưng, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3041435 cấp ngày 11/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

89. **Lê Thị Chúc**, sinh ngày 10/7/1996 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 249 ngày 03/5/2017
Hiện trú tại: Số 113, đoạn 5, Thị Dân Đại Đạo, khóm 025, phường Phục Thịnh, khu Tùng Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3536584 cấp ngày 21/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

90. **Hứa Thị Ánh**, sinh ngày 04/4/1978 tại Thái Nguyên — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 156 ngày 03/11/2011
Hiện trú tại: Tầng 4, số 2, ngõ 360, đoạn 3, đường Trung Phong, khóm 003, phường Đại Hường, trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2327250 cấp ngày 06/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

91. **Nguyễn Thị Trúc Mai**, sinh ngày 16/02/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 531 ngày 31/12/2002
Hiện trú tại: Tầng 7-1, số 33, ngách 19, ngõ 228, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 025, phường Bắc Tân, thành phố Thái Bảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3928792 cấp ngày 20/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

92. **Trần Thị Cẩm Huỳnh**, sinh ngày 24/8/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 403 ngày 10/9/1999
Hiện trú tại: Số 33, ngách 48, ngõ 493, đường Vạn Đại, khóm 010, phường Hưng Đức, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1390365 cấp ngày 09/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

93. **Hồ Thùy Uyên**, sinh ngày 12/9/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 371 ngày 16/10/1989
Hiện trú tại: Số 62, phố Hưng Trung, khóm 015, tổ Liễu Xuyên, khu Vực Trung, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1871722 cấp ngày 12/9/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 2, ấp 4, xã Bình Lộc, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

94. **Nguyễn Thị Hảo**, sinh ngày 06/7/1995 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 294 ngày 08/10/2013
Hiện trú tại: Tầng 4, số 1, ngõ 75, đoạn 1, đường Đại Quan, khóm 019, phường Phù Châu, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9827832 cấp ngày 11/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đồng Sơn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

95. **Đặng Thị Nga**, sinh ngày 13/01/1989 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 189 ngày 21/5/2019
Hiện trú tại: Số 18, ngách 46, đường Tân Trung, khóm 012, làng Tân Bi, xã Tân Bi, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6184921 cấp ngày 07/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

96. **Nguyễn Thị Hường**, sinh ngày 27/10/1980 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 82 ngày 11/7/2018
Hiện trú tại: Tầng 2, số 6, phố Hoa Tường Nhất, khóm 020, phường Hoa Huân, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00077863 cấp ngày 30/12/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

97. **Hà Thị Kim Bình**, sinh ngày 20/11/1992 tại Lâm Đồng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, Giấy khai sinh ngày 30/11/1992
Hiện trú tại: Số 3, đường Phật Thần, khóm 005, làng Tân Trang, khu Kiều Đầu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4814626 cấp ngày 26/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

98. **Nguyễn Thị Bé Hai**, sinh ngày 20/11/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 113 ngày 08/4/1997
Hiện trú tại: Số 12-30, đường Phúc Hưng, khóm 007, thôn Nguyên Trung, làng Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00050793 cấp ngày 31/8/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

99. **Dương Thị Mỹ Ngọc**, sinh ngày 09/9/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 34 ngày 24/3/1997
Hiện trú tại: Số 22, đường Phúc Hưng, khóm 007, phường Thảo Lụy, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7446871 cấp ngày 29/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tây Bình B, xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

100. **Triệu Ngọc Ngân**, sinh ngày 11/4/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 177 ngày 10/8/1996
Hiện trú tại: Tầng 6, số 54, phố Quang Phục, khóm 009, phường Phố Cân, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5663618 cấp ngày 16/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm Xuân Biên, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

101. **Võ Thị Quý**, sinh ngày 19/6/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 124 ngày 25/7/1998
Hiện trú tại: Số 11, ngõ 157, phố Nhân Nghĩa, khóm 010, phường Ngũ Thường, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6491167 cấp ngày 21/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Trường Hòa, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

102. **Phan Thị Lý**, sinh ngày 20/02/1988 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 237 ngày 15/8/2018
Hiện trú tại: Tầng 5, số 110, đường Tân Thái, khóm 010, phường Trúc Nghĩa, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8340605 cấp ngày 26/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An

103. **Nguyễn Thị Kim Tiến**, sinh ngày 07/01/1988 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 252 ngày 27/8/1994
Hiện trú tại: Tầng 8, số 419, đường Từ Văn, khóm 008, phường Trường Đức, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7832675 cấp ngày 16/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Ninh, xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

104. **Lê Thị Phượng**, sinh ngày 01/7/1986 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 89 ngày 28/7/1986

Hiện trú tại: Số 16-14, Hồ Tử, khóm 007, phường Tam Thôn, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365183 ngày 08/7/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

105. **Vòng Thị Kim Liên**, sinh ngày 12/3/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 001 ngày 02/01/1992
Hiện trú tại: Số 11, ngõ 1200, đường Chấn Hưng, khóm 013, phường Cựu Lộ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4933280 cấp ngày 15/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

106. **Võ Thị Ngọc An**, sinh ngày 19/7/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 220 ngày 21/8/1998
Hiện trú tại: Tầng 3-3, số 15, ngõ 323, đoạn 5, đường Trung Hoa, khóm 003, phường Mỹ Sơn, khu Hương Sơn, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00279038 cấp ngày 01/8/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 14C/1, ấp Long An, xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

107. **Thi Lệ Hồng**, sinh ngày 29/7/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 30 ngày 26/8/1989
Hiện trú tại: Số 19-1, Ngư Áo, khóm 017, phường Quy Hống, khu Vạn Lí, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4174095 cấp ngày 17/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 373/30, đường Âu Cơ, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

108. **Nguyễn Thị Phượng**, sinh ngày 09/8/1992 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 1039 ngày 12/11/2012
Hiện trú tại: Tầng 3, số 464, đoạn 1, đường Diên Bình, khóm 028, xã Đại Bằng, huyện Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0037743 cấp ngày 23/3/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

109. **Hoàng Thị Hiền**, sinh ngày 27/3/1995 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 17 ngày 11/7/2019
Hiện trú tại: Tầng 4, số 546, đường Lạc Thiện 2, khóm 002, phường Lạc Thiện, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8914465 cấp ngày 20/02/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

110. **Trần Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 18/10/1990 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 10 ngày 17/01/1991
Hiện trú tại: Tầng 6, số 3-15, ngõ 280, đường Nam Thượng, khóm 003, phường Nam Mỹ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9563220 cấp ngày 28/8/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 247 ấp Tân Thuận B, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

111. **Trần Thị Thủy Tiên**, sinh ngày 13/12/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 348 ngày 21/6/2012

Hiện trú tại: Số 6, ngõ 899, đường Trung Hoa, khóm 009, phường Giáp Đỉnh, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8835542 cấp ngày 13/01/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Phú, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

112. **Nguyễn Thị Ngọc Dung**, sinh ngày 12/4/1986 tại Hòa Bình — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Giấy khai sinh số 61 ngày 05/7/2019
Hiện trú tại: Số 11, ngách 203, phố Vĩnh Nghĩa, khóm 010, phường Tam Linh, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00675860 cấp ngày 20/9/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

113. **Nguyễn Thị Gia Thúy Em**, sinh ngày 12/3/1987 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 57 ngày 08/3/1995
Hiện trú tại: Số 29-12, đường Long Bình, khóm 009, phường Ô Thụ Lâm, khu Long Đầm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327209 cấp ngày 06/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Thành, xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

114. **Chương Hải Thúy**, sinh ngày 10/6/1983 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1788 ngày 02/5/1984
Hiện trú tại: Số 204/9/2/1, đoạn 3, đường Tây An, khóm 012, phường Hiệp Thành, thị trấn Phố Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00045522 cấp ngày 19/8/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

115. **Phạm Hồ Tố Trinh**, sinh ngày 07/11/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 244 ngày 26/8/1998
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 216, đường Bắc Phố, khóm 019, phường Vính An, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3805826 cấp ngày 29/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 39/3 ấp Trường Phước, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

116. **Đỗ Thị Kiều Oanh**, sinh ngày 29/9/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 173 ngày 30/8/1999
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 28, đường Tín Nghĩa, khóm 013, làng Nhân Ái, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00139856 cấp ngày 06/12/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 789/5 ấp Hòa Định, xã Vĩnh Thới, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

117. **Võ Thị Ngọc Phụng**, sinh ngày 01/01/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 09 ngày 18/01/2011
Hiện trú tại: Số 6, đường Trung Hiếu, khóm 022, phường Điền Tâm, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7516224 cấp ngày 06/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Lợi 2, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

118. **Nguyễn Thị Anh Thư**, sinh ngày 14/02/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 168 ngày 30/3/2000
Hiện trú tại: Số 219, đường Trung Sơn, khóm 003, thôn Đài Tây, xã Đài Tây, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6429527 cấp ngày 11/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Lợi 2, phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

119. **Ngô Thị Diễm My**, sinh ngày 09/9/1999 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phương Phú, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 187 ngày 10/11/2003
Hiện trú tại: Số 224, đoạn 1, đường Trung Hoa, khóm 003, phường Trung Nguyên, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4627802 cấp ngày 12/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phương Thạnh, xã Phương Phú, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

120. **Võ Tuyết Sương**, sinh ngày 15/8/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 263 ngày 04/10/1995
Hiện trú tại: Số 53, ngách 103, ngõ 353, đường Bảo Trung, khóm 028, phường Văn Sơn, thị trấn Tân Phổ, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3771355 cấp ngày 10/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Trường Trung, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

121. **Thân Thị Thạo**, sinh ngày 19/3/1974 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 99 ngày 17/4/2017
Hiện trú tại: Số 158, đường Văn Hoành, khóm 007, phường Văn Anh, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1866807 cấp ngày 18/7/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

122. **Hoàng Thị Hồi**, sinh ngày 25/01/1983 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 44 ngày 28/8/2013
Hiện trú tại: Số 39, ngõ 109, đường Nam Viên, khóm 006, đường Hợp Hưng, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056807 cấp ngày 13/3/2019 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Liên Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

123. **Trịnh Thị Khánh Hòa**, sinh ngày 05/8/1996 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Dương, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh số 43 ngày 01/9/1996
Hiện trú tại: Số 13, ngõ 1629, đường Xuân Nhật, khóm 030, làng Biện Châu, quận Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2648573 cấp ngày 08/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Dương, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị

124. **Hoàng Thị Nhung**, sinh ngày 13/9/1976 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 58 ngày 17/9/1976
Hiện trú tại: Số 18, ngõ 42, phố Vĩnh Thuận, khóm 004, thôn Trung Hưng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835569 cấp ngày 07/7/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: A4P2 tập thể 603 Phố Mới Ga, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

125. **Nguyễn Thị Thanh Thúy**, sinh ngày 06/3/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 2199 ngày 14/3/1997
Hiện trú tại: Tầng 4-3, số 156, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 027, thôn Đông Thăng, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1387569 cấp ngày 03/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

126. **Mã Hùng Thu**, sinh ngày 18/9/1974 tại Lai Châu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Giấy khai sinh số 86 ngày 15/6/2006
Hiện trú tại: Tầng 6, số 27, ngách 105, đường Vĩnh An, khóm 006, thôn Diêm Hưng, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7185489 cấp ngày 22/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 93/4 đường Xóm Ga, khu phố Thắng Lợi 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

127. **Đinh Thị Quỳnh**, sinh ngày 22/7/1999 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 02 ngày 10/10/2001
Hiện trú tại: Số 34, ngõ 49, đoạn 1, đường Chương Nam, khóm 010, phường Trung Trang, thành phố Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9298202 cấp ngày 30/6/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 1, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng

128. **Nguyễn Thị Phương Loan**, sinh ngày 24/10/1984 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Lộc, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 107 ngày 15/8/2019
Hiện trú tại: Số 163, phố Tín Nghĩa, khóm 002, thôn Nhị Giáp, khu Lục Giáp, thành phố Đài Nam, Đai Loan
Hộ chiếu số: P00178132 cấp ngày 23/7/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu 03, xã Xuân Lộc, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

129. **Nguyễn Thị Yến Nhi**, sinh ngày 09/6/2000 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thới, quận Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 76 ngày 02/8/2000
Hiện trú tại: Số 2, phố Nhân Ái, khóm 014, phường Quang Hòa, khu Đi Đà, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6748738 cấp ngày 08/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

130. **Triệu Thúy Vân**, sinh ngày 30/8/1979 tại Quảng Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Lập, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, Giấy khai sinh số 18 ngày 13/3/2013
Hiện trú tại: Tầng 6, số 39, ngõ 2, đường Thanh Sơn, khóm 028, phường Thanh Hòa, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0276900 cấp ngày 12/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

131. **Phan Thị Ngọc Bích**, sinh ngày 06/3/1983 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Trung, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 36 ngày 12/6/2006
Hiện trú tại: Tầng 2, số 3, đường Nhân Ái, khóm 004, phường Kim Mỹ, khu Kim Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1953094 cấp ngày 17/7/2018 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố 4, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

132. **Nguyễn Thị Mỹ Hiền**, sinh ngày 24/8/1982 tại Campuchia Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lập, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 335 ngày 26/8/1991
Hiện trú tại: Số 32, ngõ 46, đường Trung Chính Nhị, khóm 017, phường Hằng Đức, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6093521 cấp ngày 26/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

133. **Bùi Thị Thu Nga** , sinh ngày 03/01/2000 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh năm 2004
Hiện trú tại: Số 5, ngách 70, ngõ 267, đoạn 3, đường Kiến Quốc, khóm 008, phường Văn Phúc, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5797518 cấp ngày 27/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

134. **Nguyễn Thị Phương Thảo**, sinh ngày 13/11/1990 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang
Hiện trú tại: Số 261, phố Thắng Lợi, khóm 021, phường Nam Long, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036394 cấp ngày 16/3/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Lân Thạnh 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

135. **Lê Thị Kim Thạnh**, sinh ngày 21/6/2001 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 187 ngày 01/10/2004
Hiện trú tại: Số 17-1 Hạ Thạch Đầu Phố, khóm 007, thôn Phiên Lộ, xã Phiên Lộ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8113487 cấp ngày 27/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

136. **Nguyễn Tịnh Nghi**, sinh ngày 29/4/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 62 ngày 12/5/1996
Hiện trú tại: Số 28, ngõ 1, phố Trường Ức Nhất, khóm 003, phường Trường Ức, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9269624 cấp ngày 09/6/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 15, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

137. **Ngô Tiểu Yến**, sinh ngày 05/11/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 12 ngày 11/01/2017
Hiện trú tại: Số 247 Cảng Khẩu, khóm 002, phường Cảng Khẩu, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3248588 cấp ngày 25/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Đông, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

138. **Nguyễn Thị Luyến**, sinh ngày 26/9/1990 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 68 ngày 22/12/2006
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 66, Phố Cảnh Phúc, khóm 001, phường Phúc Lâm, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00245007 cấp ngày 17/01/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

139. **Lềnh Phúc Phềnh**, sinh ngày 14/3/1995 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 17 ngày 04/5/1995
Hiện trú tại: Số 202, đường Thủy Khố, khóm 009, phường Đông Thế, khu Nam Tây, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460752 cấp ngày 28/7/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

140. **Nguyễn Thị Kim Phương**, sinh ngày 22/02/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 74 ngày 27/3/1995
Hiện trú tại: Số 33, phố Dân Nghĩa, khóm 002, phường Thủy Nam, khu Lô Châu, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3535393 cấp ngày 20/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

141. **Nguyễn Ngọc Như Quỳnh**, sinh ngày 02/5/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 111 ngày 08/7/2002
Hiện trú tại: Số 81, đường Thánh Hiền, khóm 011, phường Thánh Hồ, thị Trấn Tô Áo, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4401272 cấp ngày 26/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

142. **Trần Thanh Tùng**, sinh ngày 21/6/1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 2202 ngày 29/6/1983
Hiện trú tại: Số 9, phố Tứ Đức, khóm 005, phường Thụ Bắc, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00003098 cấp ngày 13/7/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 240/13/41A5 Nguyễn Văn Luông, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

143. **Dương Thế Hoài Thương**, sinh ngày 12/3/1997 tại Phú Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, Giấy khai sinh số 90 ngày 27/6/1997
Hiện trú tại: Số 55, đường Thăng Bình, khóm 004, thôn Trung Lạc, xã Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0703767 cấp ngày 03/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 1, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

144. **Nguyễn Thị Vàng**, sinh ngày 09/5/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 580 ngày 05/10/1996
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 126, đường Trung Hiếu, khóm 010, phường Nam Liên, Khu A Liên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1374008 cấp ngày 01/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

145. **Thái Thị Thanh Huyền**, sinh ngày 11/02/1996 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Lĩnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 65 ngày 14/8/2015
Hiện trú tại: Số 122, phố Bổng Cầu Thập Nhất, khóm 029, phường Tam Bình, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0900156 cấp ngày 03/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 1514/15/11F đường 30/4, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

146. **Nguyễn Thị Thúy**, sinh ngày 12/02/1987 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 207 ngày 07/9/1992
Hiện trú tại: Số 20-8 Đính Đồ Câu, khóm 003, thôn Đồ Câu, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6521320 cấp ngày 28/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Định Yên, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

147. **Trần Thị Nữ**, sinh ngày 28/6/2001 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 182 ngày 08/8/2006
Hiện trú tại: Số 784, phố Nghĩa Giáo, khóm 011, phường Nghĩa Giáo, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7930960 cấp ngày 02/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

148. **Lê Thị Thúy Kiều**, sinh ngày 22/5/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 120 ngày 30/5/2000
Hiện trú tại: Số 21 Khám Cước, khóm 005, thôn Thụy Phong, xã Trung Phố, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6004006 cấp ngày 13/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

149. **Nguyễn Tiến Duy**, sinh ngày 28/01/1990 tại Phú Thọ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 60 ngày 29/12/2000
Hiện trú tại: Số 13, ngõ 276, phố Tú An Nhị, khóm 011, thôn Tú Thác, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2367973 cấp ngày 22/4/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

150. **Ừng Lỷ Nàm**, sinh ngày 26/10/1984 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 875 ngày 18/10/1988
Hiện trú tại: Số 21, ngõ Bãi Đường, khóm 018, thôn Bãi Đường, xã Đại Thôn, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6731973 cấp ngày 26/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 112, tổ 17C, khu phố 2, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

151. **Lê Thị Vân**, sinh ngày 19/9/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 50 ngày 08/3/2004
Hiện trú tại: Số 13, ngách 22, ngõ 90, đoạn 4, đường Tam Phong, khóm 002, phường Nghĩa Đức, khu Hậu Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7626803 cấp ngày 24/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

152. **Nguyễn Thị Kim Nga**, sinh ngày 17/7/2001 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Mỹ, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 22 ngày 20/10/2003
Hiện trú tại: Lầu 3, số 14-9, đường Dân Sinh, khóm 016, phường Tam Nãi, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8076542 cấp ngày 27/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thới, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

153. **Nguyễn Thị Hồng Xuân**, sinh ngày 25/10/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 387 ngày 12/12/1994
Hiện trú tại: Số 45, ngõ 2, đường Đại Tân, khóm 007, thôn Tây Hồ, xã Phố Diêm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6304740 cấp ngày 04/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

154. **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**, sinh ngày 20/8/1984 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 161 ngày 11/9/1989
Hiện trú tại: Lầu 2, số 523, đoạn 2, đường Tân Trung Bắc, khóm 008, phường Đốc Hành, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2366033 cấp ngày 18/6/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

155. **Huỳnh Ngọc Thủy**, sinh ngày 02/11/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 17 ngày 11/01/1992
Hiện trú tại: Số 16, ngõ 32, phố Huệ An, khóm 010, thôn Kim Hưng, xã Dân Hùng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7719225 cấp ngày 02/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 33/4/8 đường Số 8, khu phố 1, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

156. **Phạm Thị Hồng Thắm**, sinh ngày 08/10/1980 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 561 ngày 22/7/2022
Hiện trú tại: Số 8, ngách 2, ngõ 96, đường Lực Hành, khóm 010, phường Thái Viên, thành phố Nghi Lan, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00328628 cấp ngày 27/6/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

157. **Đặng Thị Mỹ Khánh**, sinh ngày 11/3/1993 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang
Hiện trú tại: Số 267, đường Quốc Hoa, khóm 006, phường Phúc Tinh, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4574376 cấp ngày 06/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

158. **Nguyễn Thị Ngọc Diệu**, sinh ngày 25/12/1983 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 184 ngày 03/9/1985

Hiện trú tại: Số 1, ngõ 180, phố Hoa Viên Nhất, khóm 024, phường Hoa Viên, khu Quan Miếu, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7456118 cấp ngày 01/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

159. **Lê Thị Tiên**, sinh ngày 01/01/1995 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 49 ngày 17/01/2014
Hiện trú tại: Lầu 6-3, số 5, ngách 14, ngõ 34, đường Văn Hóa Nhị, khóm 009, phường Đại Hồ, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3947576 cấp ngày 10/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

160. **Lâm Thị Huyền Trân**, sinh ngày 29/11/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh ngày 01/4/1999
Hiện trú tại: Lầu 4-2, số 20, đường Dục Anh, khóm 036, phường Trung Chính, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6919174 cấp ngày 19/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

161. **Huỳnh Thị Uyên Thảo**, sinh ngày 20/7/1972 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 604 ngày 01/9/1981
Hiện trú tại: Số 169, đường Nhân Ái, khóm 009, phường Nhân Ái, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035174 cấp ngày 01/3/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

162. **Đặng Thị Kim Xuyến**, sinh ngày 01/9/1999 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Sơn, huyện Cần Đước, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 85 ngày 27/9/1999
Hiện trú tại: Số 50, đường Phúc Lai, khóm 006, phường Tân Phong, thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3803351 cấp ngày 24/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Sơn, huyện Cần Đước, tỉnh Long An

163. **Lê Thị Tố Anh**, sinh ngày 18/6/1989 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Vị Thanh, huyện Vị Thanh (cũ), tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 01 ngày 23/6/1989
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 1, đường Giai An Tây, khóm 014, phường Văn Tân, khu Giai Lý, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4729278 cấp ngày 14/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

164. **Đinh Văn Khoa**, sinh ngày 04/02/1988 tại Nam Định Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh ngày 20/11/1999
Hiện trú tại: Số 19, ngõ 261, đoạn 1, đường Trung Hàng, khóm 016, phường Tây Thế, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264884 cấp ngày 24/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

165. **Lê Thị Lan**, sinh ngày 09/02/1985 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, nay là tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 129 ngày 02/8/2002
Hiện trú tại: Lầu 4-5, số 392, đoạn 1, đường Trung Chính Bắc, khóm 010, phường Bát Giáp, khu Quy Nhân, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0687672 cấp ngày 31/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

166. **Đặng Thị Thu Sang**, sinh ngày 16/5/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 10 ngày 07/01/2003
Hiện trú tại: Lầu 3-4, số 55, ngõ 592, phố Kiện Khang Tam, khóm 005, phường Bình Thông, khu An Bình, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4125887 cấp ngày 06/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hiệp Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang

167. **Nguyễn Thị Bích Tuyền**, sinh ngày 07/8/1998 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 164 ngày 08/10/1999
Hiện trú tại: Số 89 Vọng An, khóm 007, thôn Đông An, xã Vọng An, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4137867 cấp ngày 09/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

168. **Mai Thị Kim Thi**, sinh ngày 25/01/1990 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 381 ngày 14/02/1990
Hiện trú tại: Lầu 3, số 148, đường Trung Chính Nam, khóm 009, phường Cát Lợi, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6354738 cấp ngày 30/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trường Đông, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

169. **Võ Thị Mỹ Phụng**, sinh ngày 02/4/1998 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 67 ngày 20/7/1998
Hiện trú tại: Số 93, phố Nam Tân, khóm 017, phường Tân Bắc, khu Tân Doanh, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7818346 cấp ngày 19/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

170. **Nguyễn Thị Hoàng Thơ**, sinh ngày 01/02/1990 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 255 ngày 25/10/2004
Hiện trú tại: Số 328, đường Hưng Hóa Bộ, khóm 001, thôn Hưng Toàn, xã Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7442002 cấp ngày 30/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

171. **Lê Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 17/11/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Trị, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 594 ngày 17/12/1997
Hiện trú tại: Số 23, đường Sùng Đức Nhất, khóm 015, phường Thắng Lợi, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2272120 cấp ngày 14/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Trị A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

172. **Nguyễn Thị Hồng Châu**, sinh ngày 09/6/1988 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 169 ngày 08/7/2019
Hiện trú tại: Số 23, phố Trường Xuân Nhất, khóm 001, phường Bảo Sinh, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4688008 cấp ngày 01/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

173. **Phan Thị Mỹ Nhân**, sinh ngày 18/8/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 66 ngày 08/02/2001
Hiện trú tại: Số 150 Vinh Quán, khóm 011, thôn Ma Viên, làng La Đồng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7941771 cấp ngày 06/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

174. **Nguyễn Thị Kim Thu**, sinh ngày 20/5/1991 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 67 ngày 11/6/1991
Hiện trú tại: Lầu 3-1, số 70, phố Nhân Lý Tam, khóm 007, thôn Nhân Lý, xã Cát An, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263975 cấp ngày 26/11/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

175. **Nguyễn Thị Huệ**, sinh ngày 09/6/1999 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 219 ngày 14/10/2010
Hiện trú tại: Lầu 3, số 10, ngõ 169, đường Văn Xương, khóm 024, phường Phúc Giai, khu Sĩ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5350873 cấp ngày 04/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

176. **Nguyễn Thị Linh**, sinh ngày 13/02/1983 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 251 ngày 16/4/2018
Hiện trú tại: Số 300-28 Tân Thác Tử, khóm 011, phường Long Giang, thị trấn Bố Đại, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5155997 cấp ngày 10/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

177. **Nguyễn Như Ý**, sinh ngày 01/01/1995 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 148 ngày 19/5/2016
Hiện trú tại: Số 421, đường Quân Phúc Cửu, khóm 016, phường Hòa Bình, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1720718 cấp ngày 09/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

178. **Dương Thị Huyền**, sinh ngày 19/3/1982 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 294 ngày 01/4/1982
Hiện trú tại: Lầu 15, số 12, ngõ 677, đường Dân Sinh, khóm 023, phường Tín Quang, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2008461 cấp ngày 03/10/2018 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

179. **Trần Thị Mai**, sinh ngày 05/12/1975 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ
Hiện trú tại: Số 87, đoạn 1, đường Trung Sơn Bắc, khóm 002, phường Trung Sơn, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00045529 cấp ngày 19/8/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

180. **Lê Cẩm Phùng**, sinh ngày 07/6/1997 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 318 ngày 14/9/1999
Hiện trú tại: Số 5, ngách 1, ngõ 186, đường Tiêm Phong, khóm 008, thôn Đại Tây, xã Tạo Kiều, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7356096 cấp ngày 16/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trà Cổ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

181. **Lê Thị Cẩm Thúy**, sinh ngày 01/9/1992 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 29 ngày 15/9/1992
Hiện trú tại: Số 64 Thủy Toại, khóm 004, thôn Phú Hưng, xã Trì Thượng, huyện Đài Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00050222 cấp ngày 07/9/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Trạch, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

182. **Phạm Thị Mỹ Diệu**, sinh ngày 20/10/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 641 ngày 28/8/2000
Hiện trú tại: Lầu 3, số 158, đường Trung Hiếu, khóm 012, phường Quảng Đức, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5471307 cấp ngày 27/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

183. **Trịnh Thị Ngoan**, sinh ngày 03/6/1978 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 270 ngày 08/6/1988
Hiện trú tại: Số 7, ngõ 50, ngách 266, đoạn Vĩnh An, đường Tân Hải, khóm 015, phường Vĩnh An, Khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229049 cấp ngày 30/5/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

184. **Sẩm Cắm Phùng**, sinh ngày 18/4/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 402 ngày 26/9/2013
Hiện trú tại: Số 55, đường Di Mỹ, khóm 006, thôn Di Nhiên, xã Đại Bì, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5799695 cấp ngày 31/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

185. **Nguyễn Thị Hồng**, sinh ngày 26/12/1970 tại Hà Nam Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 122 ngày 25/7/2019
Hiện trú tại: Số 9 Thổ Ngưu Câu, khóm 001, thôn Nhị Hồ, xã Tây Hồ, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1176781 cấp ngày 29/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

186. **Huỳnh Thị Ngọc Huyền**, sinh ngày 26/3/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thắng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 203 ngày 03/10/2018
Hiện trú tại: Số 578, đoạn 3, đường Trung Chính, khóm 009, phường Cát Hòa, khu Mỹ Nông, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7469802 cấp ngày 11/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Thắng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

187. **Trần Thị Quyên**, sinh ngày 10/10/1980 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phúc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 13 ngày 06/02/2023
Hiện trú tại: Lầu 12-3, số 636, đường Xuân Nhật, khóm 010, phường Đại Nghiệp, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2327247 cấp ngày 06/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Phúc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định

188. **Nguyễn Phí Hoài**, sinh ngày 15/8/1985 tại Phú Thọ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh ngày 20/9/1991
Hiện trú tại: Số 39, ngõ 140, phố Tứ Duy, khóm 018, phường Phố Viên, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1574666 cấp ngày 12/02/2014 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

189. **Nguyễn Thị Thu Hường**, sinh ngày 10/12/1981 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phương Xá, huyện Sông Thao (cũ) nay là huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 75 ngày 18/10/1982
Hiện trú tại: Số 601, đường Dân Hữu Nhất, khóm 002, phường Vọng Gian, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2232663 cấp ngày 17/9/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

190. **Trần Thị Thoa**, sinh ngày 27/8/1981 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 28 ngày 19/01/2018
Hiện trú tại: Số 56, ngõ 20, đường Quảng Phúc, khóm 014, phường Đại Khánh, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4589280 cấp ngày 29/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

191. **Nguyễn Thị Quyên**, sinh ngày 08/02/1980 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 89 ngày 06/10/2008
Hiện trú tại: Số 83, ngõ 197, phố Đức Xương, khóm 002, phường Vĩnh Cát, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2200647 cấp ngày 26/02/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

192. **Lưu Quyển Trinh**, sinh ngày 19/11/1992 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 124 ngày 21/8/1998
Hiện trú tại: Số 28-20 ngõ Nam Khanh, đường Thủy Nguyên, khóm 008, phường Nam Tung, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4299349 cấp ngày 30/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

193. **Phạm Ngọc Lệ**, sinh ngày 17/8/1979 tại Bình Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Giấy khai sinh số 753 ngày 27/4/1983
Hiện trú tại: Số 15-3 Phong Hoa, khóm 002, phường Phong Hoa, khu Tân Thành, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3143557 cấp ngày 24/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

194. **Nguyễn Thị Ngũ Linh**, sinh ngày 28/6/1999 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 382 ngày 15/8/2008
Hiện trú tại: Số 17-4, ngõ 15, phố Tây Môn, khóm 005, phường Bồi Nguyên, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7617191 cấp ngày 18/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

195. **Nguyễn Thị Lệ Thũy**, sinh ngày 01/01/1971 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 05 ngày 21/02/2000
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 394, đường Huyền Chánh Nhị, khóm 004, phường Hưng An, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00359734 cấp ngày 19/7/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

196. **Nguyễn Thị Kim Lý**, sinh ngày 29/4/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 132 ngày 22/5/1995
Hiện trú tại: Lầu 5-16, số 27, đường Thực Phẩm, khóm 005, phường Lục Thủy, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0034708 cấp ngày 23/01/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

197. **Lê Thị Ngọc Hà**, sinh ngày 25/01/1993 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 247 ngày 21/8/2012
Hiện trú tại: Số 55 Câu Bối, khóm 004, phường Câu Bối, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5313486 cấp ngày 28/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

198. **Nguyễn Thị Lương**, sinh ngày 08/10/1971 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Hiện trú tại: Số 22-1, ngõ 27, phố Tín Nghĩa, khóm 010, phường Tây Bình, thị trấn Thổ Khố, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1952596 cấp ngày 15/5/2018 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

199. **Lâm Thị Nuôi**, sinh ngày 04/02/1985 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1366 ngày 12/4/1985
Hiện trú tại: Số 104 Nội Lâm, khóm 007, phường Nội Lâm, thị trấn Đại Lâm, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8390594 cấp ngày 05/9/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

200. **Nguyễn Thị Bé Hoàng**, sinh ngày 05/5/1990 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 600 ngày 06/9/1990
Hiện trú tại: Số 10, ngõ 409, đường Tự Do, khóm 008, phường Bảo An, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3867503 cấp ngày 07/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

201. **Trần Thị Thúy**, sinh ngày 02/9/1980 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 105 ngày 24/5/2012
Hiện trú tại: Lầu 14, số 89, đoạn 2, đường Mai Sư, khóm 035, phường Thụy Đường, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00002299 cấp ngày 11/8/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

202. **Huỳnh Thị Tú Yên**, sinh ngày 20/8/2000 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 133 ngày 21/9/2001
Hiện trú tại: Số 8 Bộ Đính, khóm 002, thôn Vĩnh Lạc, xã Đại Bộ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6527017 cấp ngày 21/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

203. **Trần Thị Mỹ Quyên**, sinh ngày 21/7/2000 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 51 ngày 20/01/2003
Hiện trú tại: Số 5, ngõ 46, đoạn 1, đường Chương Hòa, khóm 003, phường Ngũ Quyền, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5625942 cấp ngày 10/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

204. **Trần Thị Hằng**, sinh ngày 18/8/1978 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 72 ngày 31/5/2019
Hiện trú tại: Tầng 3, số 15, ngõ 331, đoạn 3, đường Thượng Tướng, khóm 007, thôn Đại Nghĩa, xã Tam Tinh, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460814 cấp ngày 30/7/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

205. **Cao Mộng Huyền**, sinh ngày 01/01/1984 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Nẫm, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 25 ngày 01/5/2001
Hiện trú tại: Số 150-1, phố Văn Võ, khóm 032, phường Văn Phúc, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6464469 cấp ngày 14/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phong Nẫm, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

206. **Bùi Thị Thắm**, sinh ngày 14/7/1966 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoằng Đạt, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 22 ngày 28/02/2019
Hiện trú tại: Số 164, đường Văn Võ, khóm 001, phường Bình An, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835548 cấp ngày 05/6/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hoằng Phúc, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

207. **Lầm Lục Múi**, sinh ngày 23/11/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 301 ngày 23/4/1991
Hiện trú tại: Số 68, đường Trung Chính, khóm 027, phường Phúc Đức, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4840353 cấp ngày 29/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

208. **Nguyễn Thị Thủy Tiên**, sinh ngày 27/11/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, giấy khai sinh số 37 ngày 05/3/1997
Hiện trú tại: Số 103, đường Khung Tiêu, khóm 049, phường Thanh Phong, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7771526 cấp ngày 15/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

209. **Từ Thị Bích Chi**, sinh ngày 06/7/1984 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 97 ngày 24/10/2001
Hiện trú tại: Lầu 3, số 26, ngách 4, ngõ 155, đoạn 3, đường Bát Đức, khóm 004, phường Phục Thế, khu Tùng Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0694021 cấp ngày 06/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phước Hưng, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh

210. **Đỗ Thị Thành**, sinh ngày 11/11/1990 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 34 ngày 06/5/2015
Hiện trú tại: Số 28, ngách 80, ngõ 1360, đường Quảng Hưng, khóm 007, phường Quảng Hưng, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2832720 cấp ngày 15/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

211. **Đỗ Minh Thắng**, sinh ngày 15/7/1989 tại Thanh Hóa Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 43 ngày 02/3/2010
Hiện trú tại: Lầu 9/3, số 140, đường Trung Sơn Bắc, khóm 019, phường Bích Hồng, khu Cương Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159745 cấp ngày 02/01/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

212. **Nguyễn Thị Thùy Dung**, sinh ngày 16/4/1995 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tống Phan, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 38 ngày 06/5/1995

Hiện trú tại: số 28, ngõ 167, đoạn 1, đường Đinh Châu, khóm 015, phường Long Hưng, khu Trung Chánh, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P01389491 cấp ngày 08/02/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tống Phan, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

213. **An Thị Hoàn**, sinh ngày 07/6/1983 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 196 ngày 30/8/2013
Hiện trú tại: số 32 ngõ 110, đường Hà Biên Bắc, khóm 001, phường Cẩm Giang, khu Tam Trọng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00328692 cấp ngày 28/6/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

214. **Phạm Mỹ Linh**, sinh ngày 18/12/1983 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 7786 ngày 31/12/1996
Hiện trú tại: Số 245-1, đoạn 2, đường Hưng Xương, khóm 018, phường Nam Hưng, Khu Đại Khê, thành phố Đài Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264587 cấp ngày 18/3/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã An Bình Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

215. **Phan Thị Ngọc Thu**, sinh ngày 01/01/1988 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 243 ngày 08/9/1994
Hiện trú tại: số 9, đường Thông Hóa 2, khóm 012, phường Bảo Sinh, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6940785 cấp ngày 23/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Thành, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

216. **Đỗ Thị Thu Xương**, sinh ngày 10/10/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Long, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 159 ngày 15/9/1997
Hiện trú tại: số 3/17, đường Tam Đa, khóm 009, thôn Lộc Liêu, xã Vạn Loan, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3865862 cấp ngày 11/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Thạnh, xã Tân Long, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

217. **Trần Thu Hà**, sinh ngày 26/8/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đông Nai, Giấy khai sinh số 318 ngày 20/6/1996
Hiện trú tại: số 229, đường Hoa Chính, khóm 005, phường Trúc Hộ, khu Lộ Trúc, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8826695 cấp ngày 17/02/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: số 03, phố 9, ấp 5, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

218. **Trần Thị Ái Phương**, sinh ngày 25/10/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 450 ngày 08/8/1998
Hiện trú tại: số 136, đường Tân Phong, khóm 002, phường Hồng Lương, khu Tiểu Càng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1670674 cấp ngày 06/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Long Thành, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

219. **Lê Thị Minh Tâm**, sinh ngày 16/8/1993 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 421 ngày 16/10/1995
Hiện trú tại: Lầu 12/1 số 328, đường Quảng Đông 3, khóm 004, phường Trúc Trung, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4371645 cấp ngày 23/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Thuận, xã Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

220. **Hà Thị Hoàng Linh**, sinh ngày 30/3/1971 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 650 ngày 03/4/1971
Hiện trú tại: Lầu 3 số 22, ngõ 90, đoạn 2, đường Trung Thuận, khóm 024, phường Thuận Hưng, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7208848 cấp ngày 04/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 202DC/41, Ông Ích Khiêm, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

221. **Nguyễn Thị Trúc Linh**, sinh ngày 20/5/1988 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1378 ngày 24/10/1990
Hiện trú tại: lầu 3 Số 1, ngõ 92, đường Quang Dục Nam, khóm 18, phường Dục Thành, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C7429344 cấp ngày 24/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phụng Thạnh, xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

222. **Nguyễn Thị Ngọc**, sinh ngày 28/4/1995 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 211 ngày 17/8/2001
Hiện trú tại: Số 20, hẻm 168, đường Gia Vinh, khóm 014, phường Gia Đồng, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7832463 cấp ngày 25/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

223. **Nguyễn Thị Ngọc Phương**, sinh ngày 09/9/1991 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 65 ngày 08/8/1995
Hiện trú tại: Số 58, phố Dân Sinh 8, khóm 012, phường Quy Nam, khu Quy Nhơn, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6528890 cấp ngày 29/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Đồng Dài, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

224. **Phan Thị Kiều Lan**, sinh ngày 09/4/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành (cũ), tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 521 ngày 16/10/1997
Hiện trú tại: Số 21, ngõ 4, hẻm Vĩnh Tân, đường Vĩnh Phong, khóm 019, phường Thái Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7771587 cấp ngày 15/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Láng Hầm A, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

225. **Trần Bích Phượng**, sinh ngày 21/11/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Châu Thành, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 63 ngày 17/5/1999
Hiện trú tại: Số 31, ngõ 56, hẻm 100, đường Quang Viên, khóm 016, phường Đông Môn, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3076202 cấp ngày 20/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Nhơn Thọ 1A, xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

226. **Cao Kim Hoanh**, sinh ngày 06/6/1989 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 235 ngày 29/8/1994
Hiện trú tại: Số 59, phố Trường An, khóm 026, phường Hòa Hưng, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00310374 cấp ngày 15/6/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trâm Vàng 2, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

227. **Lương Thị Ngọc Như**, sinh ngày 11/01/1998 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 134 ngày 24/02/2017
Hiện trú tại: Số 124-1, phố Minh Hiền, khóm 003, phường Trung Sơn, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5614908 cấp ngày 05/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Lưu Hoa Thanh, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

228. **Dương Thị Xem**, sinh ngày 01/01/1993 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 123 ngày 10/4/2018
Hiện trú tại: Số 2, ngõ 22, hẻm 495. đường Trung Chính Tây, khóm 009, phường Đại Giáp, khu Nhơn Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5185075 cấp ngày 22/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 12, xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

229. **Hồ Thị Dung**, sinh ngày 21/11/1967 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 24 ngày 11/4/2018
Hiện trú tại: Số 45, hẻm Dân An, đường Nam Xương, khóm 004, thôn Nam Hồ, xã Đại Hồ, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5076545 cấp ngày 20/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

230. **Trần Thị Diễm**, sinh ngày 21/6/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 199 ngày 08/8/1996
Hiện trú tại: Số 34, Chương Thụ Bình, khóm 007, thôn Bạch Kỷ, xã Trúc Kỳ, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5466839 cấp ngày 18/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Trường Đông A, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

231. **Chống Xu Sinh**, sinh ngày 15/3/1991 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 228 ngày 04/9/1995
Hiện trú tại: Số 27, hẻm 165, đường Ngũ Phúc, khóm 007, phường Ngũ Phúc, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6062323 cấp ngày 22/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu 6, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

232. **Nguyễn Hồng Đức**, sinh ngày 12/6/2013 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 160 ngày 25/9/2013
Hiện trú tại: Số 119, đường Phượng Phước, khóm 016, phường Sơn Minh, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00094821 cấp ngày 01/11/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

233. **Chắng Sịt Nhục**, sinh ngày 24/5/1991 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 130 ngày 31/5/1991
Hiện trú tại: Số 6-2, đường Nhân Ái, khóm 003, thôn Ngọc Phong, xã Thủy Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0401689 cấp ngày 15/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

234. **Trần Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 23/02/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 194 ngày 12/5/1997
Hiện trú tại: Số 74, ngõ 8, hẻm 267, đường Đỉnh Lực, khóm 001, phường Đỉnh Cường, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9379017 cấp ngày 27/6/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

235. **Nguyễn Thị Ngoan**, sinh ngày 06/7/1992 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 422 ngày 23/9/1992
Hiện trú tại: Số 275, phố Tường Hòa 2, khóm 006, phường Nam Thế, khu Giai Lý, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7701479 cấp ngày 04/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Thới, thị trấn Hội An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

236. **Nguyễn Thị Ái Nhi**, sinh ngày 08/6/1986 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 169 ngày 30/11/2005
Hiện trú tại: Số 6, đường Tái Tân, khóm 019, phường Thanh Phong, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7415809 cấp ngày 21/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

237. **Nguyễn Văn Biển**, sinh ngày 18/12/1978 tại Hà Nam Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 48 ngày 07/3/2018
Hiện trú tại: Số 50, hẻm 398, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 004, phường Đỉnh Cổ, khu Bát Lý, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2229557 cấp ngày 20/6/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

238. **Trần Thị Ngọc Trâm**, sinh ngày 18/5/2000 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 23 ngày 05/02/2002
Hiện trú tại: Số 50, hẻm 26, đường Diên Bình, khóm 002, thôn Tân Sanh, xã Điền Vĩ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7825034 cấp ngày 18/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Bình, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

239. **Trần Thục Liên**, sinh ngày 16/5/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 68 ngày 30/5/1986
Hiện trú tại: Số 8, hẻm 9, phố Trung Hưng, khóm 021, phường Thụ Tây, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0036644 cấp ngày 28/4/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 256/21 đường Hàn Hải Nguyên, Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

240. **Lê Thị Bích Nghi**, sinh ngày 10/02/1974 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 53 ngày 14/02/2023
Hiện trú tại: Lầu 13-3, số 63, phố Đại Dung Tây, khóm 013, phường Hà Thành, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2263524 cấp ngày 11/11/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 344 rạch Đất Sét, ấp An Quới, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

241. **Nguyễn Thị Kim Thoa**, sinh ngày 18/8/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 52 ngày 21/5/1996
Hiện trú tại: Số 144 đoạn Tân Bảo, đường Phương Hán, khóm 006, thôn Tân Bảo, xã Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3751172 cấp ngày 01/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Thạnh, xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

242. **Lê Thị Ngọc Mân**, sinh ngày 10/11/1985 tại Quảng Ngãi Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, Giấy khai sinh số 56 ngày 18/3/2019
Hiện trú tại: Số 20, hẻm 82, phố Thái Bình 20, khóm 009, phường Trung Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3213699 cấp ngày 14/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Quảng Thành 2, xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

243. **Trần Thị Ngọc Giàu**, sinh ngày 28/6/1990 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 122 ngày 26/8/1993
Hiện trú tại: Số 18, hẻm 416, đường Nam Dương, khóm 011, phường Trung Dương, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5531773 cấp ngày 28/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 9, xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

244. **Trương Thị Thu Tâm**, sinh ngày 12/6/1999 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 109 ngày 06/7/2023
Hiện trú tại: Số 68, đường Hồ Trung, khóm 003, phường Công Quán, khu Hồ Nội, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884059 cấp ngày 13/11/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 3, thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

245. **Mai Thị Bé Bảy**, sinh ngày 01/01/1986 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 274 ngày 26/8/1992
Hiện trú tại: Lầu 5, số 108, đường Tam Nguyên Tam, khóm 015, phường Tam Nguyên, khu Đại Kê, huyện Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120153 cấp ngày 22/01/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Long Châu, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

246. **Nguyễn Thị Thơ**, sinh ngày 28/10/1989 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 164 ngày 01/4/1994
Hiện trú tại: Số 27, ngõ 475, đoạn 4, đường Hải Điền, khóm 013, phường Điền Tây, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2589453 cấp ngày 01/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Tân Đông, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

247. **Bùi Thị Thùy Trang**, sinh ngày 01/01/1989 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 314 ngày 29/6/2018
Hiện trú tại: Số 2, ngõ 119, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 024, phường Nam Hưng, thành phố Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0037787 cấp ngày 24/3/2022 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Phú Hữu, xã Phú Hữu, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

248. **Ngô Thị Hồng Nhanh**, sinh ngày 10/5/1989 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 398 ngày 07/10/1995
Hiện trú tại: Số 7, đường Xuất Thủy, khóm 004, thôn Mạch Thố, làng Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00243564 cấp ngày 20/02/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Hội, xã Thới An Hội, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

249. **Vi Thị Nhung**, sinh ngày 14/7/1983 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 144 ngày 13/3/2017
Hiện trú tại: Số 14, ngách 21, ngõ 350, đường Tân Minh, khóm 006, phường Phú Phong, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2366335 cấp ngày 30/6/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thôn Bãi Lời, xã Tam Dị, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

250. **Huỳnh Thị Thùy**, sinh ngày 25/9/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 170 ngày 25/5/1995
Hiện trú tại: Số 269, đường Đại Phú, khóm 013, phường Tam Góc, khu Thần Cang, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9380851 cấp ngày 01/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Thạnh Hiếu, phường Bình Thạnh, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

251. **Đồng Thị Nhuần**, sinh ngày 17/8/1980 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 263 ngày 26/9/2017
Hiện trú tại: Số 8-5, ngõ Vạn Phong, khóm 005, thôn Vạn Phong, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4599309 cấp ngày 05/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

252. **Lê Thị Thu Đông**, sinh ngày 07/8/1988 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Sơn, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 2830 ngày 08/7/1989
Hiện trú tại: Số 459, đường Trung Chính, khóm 002, phường Tân An, khu Phong Nguyên, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370495 cấp ngày 16/6/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 1, xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

253. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 04/7/1997 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 613 ngày 28/7/1997
Hiện trú tại: Số 870, đoạn 6, đường Đông Quan, khóm 002, phường Tân Thịnh, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4853082 cấp ngày 02/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 1081A/54, khóm Bình Đức 2, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

254. **Huỳnh Thị Ái Lâm**, sinh ngày 21/9/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 601 ngày 26/9/2005
Hiện trú tại: Tầng 3, số 112, đường Đại Đức Tam, khóm 015, phường Cối Lạc, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884187 cấp ngày 17/11/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Bình Yên, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

255. **Trần Nhì Múi**, sinh ngày 10/4/1988 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 603 ngày 10/5/1988
Hiện trú tại: Số 10, ngõ Quang Vân, khóm 010, thôn Đông Ninh, thị trấn Vĩnh Tĩnh, huyện Chương Hóa, tỉnh Đài Loan

Hộ chiếu số: B9524129 cấp ngày 19/01/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

256. **Lê Thị Mỹ Phượng**, sinh ngày 21/6/2001 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu
Hiện trú tại: Số 5-49, đường Ôn Để, khóm 005, thôn Thời Triều, làng Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7761188 cấp ngày 12/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

257. **Trần Kim Bích**, sinh ngày 20/12/1983 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 15 ngày 24/01/2022
Hiện trú tại: Số 3, ngõ 228, đoạn 2, đường Viên Tập, khóm 014, phường Trung Đàm, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6043281 cấp ngày 01/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Định Khánh B, xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

258. **Nguyễn Bảo Châu**, sinh ngày 01/10/1982 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 98 ngày 17/3/2003
Hiện trú tại: Số 283, đoạn 5, đường Viên Lộc, khóm 015, thôn Khung Tiêu, xã Phổ Tâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1827971 cấp ngày 19/5/2017 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

259. **Nguyễn Thị Bình**, sinh ngày 03/6/1978 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 32 ngày 09/6/1978
Hiện trú tại: Số 82, ngõ Tây Bình, khóm 013, thôn Hội Thổ, xã Tú Thủy, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231756 cấp ngày 03/11/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Thuận, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

260. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 20/9/1986 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 351 ngày 15/10/1988
Hiện trú tại: Số 3, ngõ 86, đường Hoành Xương Lục, khóm 006, phường Trung Bình, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056505 cấp ngày 13/02/2019 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

261. **Bùi Thị Châm Anh**, sinh ngày 22/9/1989 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 668 ngày 09/10/2012
Hiện trú tại: Tầng 9, số 130, phố Trường Lạc 2, khóm 011, phường Phục Hưng, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2433807 cấp ngày 01/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Phương, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

262. **Trần Lê Hiếu Nghĩa**, sinh ngày 25/4/2005 tại Gia Lai Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ia Dreng, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, Giấy khai sinh số 377 ngày 07/02/2006

Hiện trú tại: Số 27-9, Đỉnh Cảng Tử Càn, khóm 008, phường An Nhân, thành phố Thái Bảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00309866 cấp ngày 31/5/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

263. **Lê Thị Thủy**, sinh ngày 03/3/1991 tại Lào Cai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Giấy khai sinh số 73 ngày 26/6/2009
Hiện trú tại: Số 12, ngõ 158, phố Nhân Ái, khóm 005, phường Lưu Gia, khu Hồ Nội, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5986287 cấp ngày 29/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

264. **Nguyễn Thị Huệ Trâm**, sinh ngày 19/10/1996 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 588 ngày 28/7/2002
Hiện trú tại: Số 95, khóm 006, thôn Thanh Thủy, xã Nam Can, huyện Liên Giang, tỉnh Phúc Kiến, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0688768 cấp ngày 29/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

265. **Phồng Thường Kín**, sinh ngày 20/8/1984 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Láng Lớn, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 185 ngày 28/10/1985
Hiện trú tại: Số 31, ngõ 141, đoạn 3, đường Long An, khóm 002, phường Tân Trang, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00328572 cấp ngày 23/6/2023 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xà Bang, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

266. **Nguyễn Thị Kiều Oanh**, sinh ngày 26/02/1996 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 135 ngày 19/8/1997
Hiện trú tại: Số 1-1, ngõ 78, đường Tượng Sơn, khóm 007, thôn Tượng Sơn, xã Đầu Ốc, huyện Miêu Lật, tỉnh Đài Loan
Hộ chiếu số: C4731613 cấp ngày 13/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khóm 3, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

267. **Nguyễn Lê Kim Thy**, sinh ngày 09/11/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 95 ngày 09/10/2000
Hiện trú tại: Số 4, ngõ 392, lộ Nam An, khóm 018, phường Nam Quang, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7603383 cấp ngày 18/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 2, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

268. **Nguyễn Cẩm Nhung**, sinh ngày 27/01/1992 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 132 ngày 27/02/2018
Hiện trú tại: Tầng 2, số 98, phố Đông Vinh, xóm 008, phường Đông Dương, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5305741 cấp ngày 29/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Phú, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

269. **Đinh Thị Phượng**, sinh ngày 26/9/1981 tại Bắc Kạn Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, Giấy khai sinh số 73 ngày 27/12/2018

Hiện trú tại: Số 1055, đường Đại Trúc Bắc, khóm 013, phường Hoành Trúc, khu Lô Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6529511 cấp ngày 18/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, Lộ 25, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

270. **Lý Thị Sơ Mi**, sinh ngày 06/3/1999 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liêu Tú, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 311 ngày 08/9/2004
Hiện trú tại: Số 75, đường Tập Nghĩa, khóm 005, thôn Tập Khánh, xã Tam Tinh, huyện Nghi Lan, tỉnh Đài Loan
Hộ chiếu số: C5404043 cấp ngày 14/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Liêu Tú, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng

271. **Hoàng Thị Lan Anh**, sinh ngày 14/7/1994 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 494 ngày 11/5/2004
Hiện trú tại: Tầng 6, số 355, đường Thiên Tường, khóm 024, phường Đông An, thị trấn La Đông, huyện Nghi Lan, tỉnh Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487062 cấp ngày 15/12/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Tiến Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

272. **Lưu Phương Diễm**, sinh ngày 01/01/1998 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 344 ngày 19/8/2004
Hiện trú tại: Số 75, đường Tập Nghĩa, khóm 005, thôn Tập Khánh, xã Tam Tinh, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4518018 cấp ngày 08/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Biển Tây A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

273. **Huỳnh Thị Thu Xuyên**, sinh ngày 01/01/1997 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 137 ngày 24/3/2015
Hiện trú tại: Số 26, đường Vũ Uyên 3, khóm 001, thôn Vũ Uyên, thị trấn Đông Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6803353 cấp ngày 18/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 15A, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

274. **Phan Thanh Minh**, sinh ngày 03/3/1983 tại Thái Bình Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nam Thắng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 37 ngày 29/3/2018
Hiện trú tại: Tầng 4, số 12, ngõ 9, đoạn 1, đường Bảo Phúc, khóm 012, phường Hiệp Hòa, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5106276 cấp ngày 07/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ dân phố 9, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

275. **Trần Thị Mỹ Tiên**, sinh ngày 01/12/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 187 năm 2001
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 19, đường Dục Lạc 1, khóm 021, phường Bình Hòa, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2495122 cấp ngày 11/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

276. **Nguyễn Anh Thư**, sinh ngày 15/10/1981 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 433 ngày 24/11/1986
Hiện trú tại: Số 30, Điền Bộ, khóm 009, phường Lưu Bắc, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2228565 cấp ngày 16/7/2020 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

277. **Mai Thị Huyền**, sinh ngày 10/8/1991 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 120 ngày 29/12/2006
Hiện trú tại: Tầng 23-1, số 1186, đoạn 4, Đại lộ Đài Loan, khóm 032, phường Phúc Lâm, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: B8251855 cấp ngày 20/8/2013 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Quảng Sơn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình

278. **Nguyễn Thị Phượng**, sinh ngày 15/11/1997 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
Hiện trú tại: Số 1, ngõ 278, ngách 14, đoạn 2, đường Trung Hoa Nam, khóm 015, phường Phố Đỉnh, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0884801 cấp ngày 09/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

279. **Chiêm Thị Ngọc Trân**, sinh ngày 27/3/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 25 ngày 14/4/1997
Hiện trú tại: Tầng 2, số 109, đường Tân Sinh, khóm 028, thôn Thắng Lợi, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6013370 cấp ngày 04/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

280. **Ngô Thị Thương**, sinh ngày 02/7/1985 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cổ Thành, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 323 ngày 10/11/2016
Hiện trú tại: Số 6, hẻm 72, đường Nhân Hưng, khóm 035, thôn Phượng Hoàng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2460483 cấp ngày 19/8/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: phường Cổ Thành, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

281. **Trần Thị Huyền**, sinh ngày 13/10/1987 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 82 ngày 22/10/1987
Hiện trú tại: Số 30, Điền Bộ, khóm 009, phường Lưu Bắc, thành phố Đẩu Lục, huyện Vân Lâm, tỉnh Đài Loan
Hộ chiếu số: B9787867 cấp ngày 05/12/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

282. **Diệp Kiết Nhi**, sinh ngày 03/5/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
Hiện trú tại: Số 15, ngách 1, ngõ 106, đoạn 1, đường Thành Công, khóm 018, phường Tú Lãng, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2367830 cấp ngày 15/4/2021 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: 256/43 Lãnh Bình Thăng, Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

283. **Lê Thị Cẩm Linh**, sinh ngày 21/4/1985 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 279 ngày 16/7/2004
Hiện trú tại: Số 127, đường Lâm Vĩ, khóm 013, thôn Lâm Mỹ, xã Tiêu Khê, huyện Nghi Lan, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3805545 cấp ngày 29/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: tổ 13, xã Năm Trại, Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

284. **Nguyễn Thị Như Quỳnh**, sinh ngày 29/9/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Hòa Thành (cũ), thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 533 ngày 04/10/1994
Hiện trú tại: Tầng 4, số 577, đoạn 2, đường Tam Phong, khóm 002, thôn Song Khê, xã Bảo Sơn, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1011224 cấp ngày 19/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: khu phố 3, thị trấn Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

285. **Trần Thị Lan Anh**, sinh ngày 12/10/1991 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Đám, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 09 ngày 02/12/1991
Hiện trú tại: Số 12, ngách 14, ngõ Ngọa Ngưu, khóm 026, phường Thâm Thủy, khu Yến Sào, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1704942 cấp ngày 29/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: xã Xuân Đám, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng

286. **Nguyễn Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 23/4/2005 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 57 ngày 06/6/2005
Hiện trú tại: Tầng 4, số 803, đường Tân Thụ, xóm 017, phường Tây Mộng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7219759 cấp ngày 06/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Quới, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

287. **Lầu Mộc Cú**, sinh ngày 19/9/1981 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1369 cấp ngày 16/8/1999
Hiện trú tại: Số 176, Lầu 2, đường Hòa Bình, khóm 014, phường Trung Đường, khu Lộ Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1210576 cấp ngày 21/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

288. **Nguyễn Thị Cẩm Nhi**, sinh ngày 25/9/1998 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 322 ngày 06/11/1998
Hiện trú tại: Số 221, đường Trung Thị, khóm 005, phường Trung Long, thị trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3905187 cấp ngày 29/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: ấp An Hòa, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng